

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16/2013/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên đường, phố và ngân hàng tên để sử dụng
vào việc đặt tên đường, phố của thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KỲ HỌP THỨ BẢY, KHÓA XVII

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4931/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành việc đặt tên đường, phố và ngân hàng tên để sử dụng vào việc đặt tên đường, phố của thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ như sau:

I. ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ CỦA THỊ XÃ PHÚ THỌ.

1. Giữ nguyên tên gọi 04 tuyến đường:

- Đường Bạch Đằng: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) sát Bến xe thị xã, điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng; tuyến có chiều dài 1,1Km, chiều rộng 19m.

- Đường Tân Thành: Điểm đầu: Từ ngã ba giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) tại đầu Cầu Trắng, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh

lộ 320) đối diện Ủy ban nhân dân phường Hùng Vương; tuyến có chiều dài 0,5Km, rộng 11m.

- Đường Sa Đéc: Điểm đầu: Từ ngã ba giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) tại đầu Cầu Trắng, điểm cuối: Ngã ba giao với đường Đinh Tiên Hoàng (Tỉnh lộ 315B) tại Chợ Phường Hùng Vương; tuyến có chiều dài 0,95Km, rộng 10m.

- Đường Phú Hà: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) sát cổng Công ty Cổ phần May Phú Thọ, điểm cuối: Ngã ba giao với đường Sông Hồng; tuyến có chiều dài 1,0Km, chiều rộng 13m.

2. Giữ nguyên tên gọi nhưng thay đổi chiều dài 06 tuyến đường:

- Đường Nguyễn Du: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) trước cửa Ga thị xã Phú Thọ, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) trước cửa Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,67Km, chiều rộng 19m.

- Đường Phú An: Điểm đầu: Ngã ba Xưởng Thuyền giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320), điểm cuối: Ngã 5 Hiệu sách nhân dân thị xã Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,65Km, chiều rộng 13m.

- Đường Cao Bang: Điểm đầu: Ngã 3 giao với đường Lê Đồng, điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng tại Cống Sáu xã Thanh Minh; tuyến có chiều dài 2Km, chiều rộng 15m.

- Đường Tháng Tám: Điểm đầu: Giao với đường Phú An (cổng Tòa án nhân dân thị xã), điểm cuối: Giao với đường Trường Chinh (trước cửa Rạp chiếu bóng thị xã Phú Thọ); tuyến có chiều dài 0,7Km, chiều rộng 19m.

- Đường Lê Đồng: Điểm đầu: Ngã tư Chi nhánh Điện thị xã Phú Thọ giao với đường Nguyễn Tất Thành, điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng tại điểm cuối tường rào Xí nghiệp Cấp nước Phú Thọ; tuyến có chiều dài 1,2Km, chiều rộng 21m.

- Đường Sông Hồng: Điểm đầu: Tại vị trí giáp ranh giữa xã Hà Thạch và xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao (Tỉnh lộ 320), điểm cuối: Giao với đường Cao Bang tại Cống Sáu xã Thanh Minh, tuyến có chiều dài 6,45Km, chiều rộng 21m.

3. Thay đổi tên gọi và chiều dài 02 tuyến đường:

- Đường Tháng Tám (tên gọi cũ) đổi tên thành đường Trường Chinh: Điểm đầu: Từ ngã ba giao với đường Lê Đồng và phố Lê Văn Hưu tại Rạp chiếu bóng thị xã Phú Thọ đến ngã tư Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Phú Thọ kéo dài tuyến hết đất phường Thanh Vinh giáp ranh với xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba (điểm cuối tuyến); tuyến có chiều dài 3,76Km, chiều rộng 19m.

- Đường Tân Trung (tên gọi cũ) đổi tên thành đường Hùng Vương: Điểm đầu: Giao với đường Quốc lộ 2 gần Ủy ban nhân dân xã Phú Hộ, điểm cuối: Ngã ba giao

với đường Trường Chinh tại phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 8,35Km, đoạn từ Quốc lộ 2 đến ngã tư giao với đường Sa Đéc dài 6km có chiều rộng 35m, đoạn còn lại có chiều rộng 19m.

4. Các tuyến đường đặt tên mới:

4.1. Đặt tên mới cho 13 tuyến đường đã có, nhưng chưa có tên gọi (chiều dài tuyến từ 0,5Km trở lên) trên địa bàn 04 phường, cụ thể như sau:

Trên địa bàn phường Âu Cơ có 01 tuyến, gồm:

Đường Âu Cơ: Điểm đầu: Giao với đường Phú Hà, điểm cuối: Giao với đường Lê Đồng; tuyến có chiều dài 01Km, chiều rộng 17m.

Trên địa bàn phường Hùng Vương có 02 tuyến, gồm:

- Đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320): Điểm đầu: Ngã ba Xưởng Thuyền, điểm cuối: Ngã tư 27/7 giao với đường Đinh Tiên Hoàng và đường Hùng Vương; tuyến có chiều dài 1,9Km, chiều rộng 19m.

- Đường Đinh Tiên Hoàng (Tỉnh lộ 315B): Điểm đầu: Ngã ba Km5 xã Hà Lộc, điểm cuối: Ngã tư 27/7 giao với đường Hùng Vương và đường Nguyễn Tất Thành; tuyến có chiều dài 4,2Km, chiều rộng 18m.

Trên địa bàn phường Trường Thịnh có 08 tuyến, gồm:

- Đường Ngô Quyền: Điểm đầu: Cầu Quảng giao với đường Đinh Tiên Hoàng (Tỉnh lộ 315B), điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Trãi (Tỉnh lộ 320C) tại phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 2,31Km, chiều rộng 10m.

- Đường Phú Liêm: Điểm đầu: Ngã ba giao với đường Đinh Tiên Hoàng đối diện đường Sa Đéc, điểm cuối: Giao với đường Trần Hưng Đạo; tuyến có chiều dài 1,15Km, chiều rộng 8m.

- Đường Nguyễn Thái Học: Điểm đầu: Ngã ba khu 2 giao với đường Phú Liêm, điểm cuối: Ngã ba Mả Tây giao với đường Hùng Vương (Tỉnh lộ 320); tuyến có chiều dài 0,9Km, chiều rộng 8m.

- Đường Kim Đồng: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Thái Học (khu vực Mả Tây), điểm cuối giao với đường Nguyễn Trãi (Tỉnh lộ 320C) đối diện Trạm Y tế phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 0,7Km, chiều rộng 17m.

- Đường Phú Lợi: Điểm đầu: Đường vào Chùa Khánh Long, điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng; tuyến có chiều dài 0,96Km, chiều rộng 8m.

- Đường Văn Cao: Điểm đầu: Giao với đường Cao Bang tại Ủy ban nhân dân phường Trường Thịnh, điểm cuối: Giao với đường Cao Bang tại sát cổng phụ Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,6Km, chiều rộng 6m.

- Đường Tản Đà: Điểm đầu: Đầu khu dân cư số 8 phường Trường Thịnh, điểm cuối: Giao với đường Phú Lợi (sát trạm gác chắn đường sắt); tuyến có chiều dài 1,1Km, chiều rộng 6m.

- Đường Nguyễn Hồng: Điểm đầu: Giao với đường Hùng Vương, đường 35m tại xã Hà Lộc, điểm cuối: Giao với đường Tản Đà gần khu dân cư số 8 phường Trường Thịnh; tuyến có chiều dài 2,0Km, chiều rộng 7,5m.

Trên địa bàn phường Thanh Vinh có 02 tuyến, gồm:

- Đường Nguyễn Trãi: Điểm đầu: Giáp ranh giữa phường Thanh Vinh và xã Đông Thành, huyện Thanh Ba, điểm cuối: Giao đường Hùng Vương sát Bệnh viện Lao và bệnh Phổi; tuyến có chiều dài 2,06Km, chiều rộng 19m.

- Đường Lê Lai: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Trãi tại cổng Trường Cao đẳng Quốc Phòng, điểm cuối: Hết đất phường Thanh Vinh giáp ranh xã Sơn Cương huyện Thanh Ba; tuyến có chiều dài 1,1 Km, rộng 7,5m.

4.2. Đặt tên đường theo quy hoạch gồm 04 tuyến trên địa bàn phường Thanh Vinh, cụ thể như sau:

- Đường Xuân Nương: Điểm đầu: Giáp ranh giữa phường Thanh Vinh và xã Văn Lung, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Trãi tại Trạm Y tế phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 3,7Km, chiều rộng 20,5m.

- Đường Lê Chân: Điểm đầu: Giao với đường Xuân Nương, điểm cuối: Giao với đường Lê Lai tại cuối phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 2,1Km, chiều rộng 30m.

- Đường Thiệu Hoa: Điểm đầu: Giao với đường Xuân Nương tại Khu 1, phường Thanh Vinh, điểm cuối: Nghĩa trang Liệt sỹ (quy hoạch) phường Thanh Vinh; tuyến có chiều dài 2,2Km, chiều rộng 16,5m.

- Đường Bảo Hoa: Điểm đầu: Giao với đường Trần Hưng Đạo, điểm cuối: Giao với đường Lê Chân; tuyến có chiều dài 1,05Km, chiều rộng 16,5m.

5. Đặt tên mới cho 15 tuyến phố có chiều dài tuyến từ 0,1 đến 0,5 km trên địa bàn 03 phường, trong đó:

Trên địa bàn phường Âu Cơ có 08 tuyến phố, gồm:

- Phố Nhật Tân: Điểm đầu: Ngã ba Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Phú Thọ giao với đường Trường Chinh, điểm cuối: Hết đường nhựa; tuyến có chiều dài 0,46Km, chiều rộng 17m.

- Phố Hòa Bình: Điểm đầu: Giao với phố Đền Đõm, điểm cuối: Giao với đường Cao Bang; tuyến có chiều dài 0,24Km, rộng 7m.

- Phố Đèn Đóm: Điểm đầu: Giao với đường Lê Đồng trước cửa Xí nghiệp Cấp nước Phú Thọ, điểm cuối: Tại khu dân cư phố Lê Đồng; tuyến có chiều dài 0,23Km, chiều rộng 7m.

- Phố Cao Du: Điểm đầu: Giao với đường Ngô Quyền, điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng; tuyến có chiều dài 0,22Km, chiều rộng 11m.

- Phố Nguyễn Khuyên: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Du, điểm cuối: Giao với đường Lê Đồng; tuyến có chiều dài 0,2Km, chiều rộng 11m.

- Phố Giếng Chanh: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Du, điểm cuối: Giao với đường Lê Đồng; tuyến có chiều dài 0,12Km, chiều rộng 7m.

- Phố Ngọc Hoa: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320), điểm cuối: Giao với đường Tháng Tám tại ngã ba Đài Truyền thanh thị xã Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,33Km, chiều rộng 15m.

- Phố Lê Văn Hưu: Điểm đầu: Ngã ba giao với đường Lê Đồng và đường Trường Chinh, điểm cuối: Giao với phố Hòa Bình; tuyến có chiều dài 0,12Km, chiều rộng 11m.

Trên địa bàn phường Hùng Vương có 05 tuyến phố, gồm:

- Phố Long Xuyên: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320) điểm cuối: Cuối khu dân cư phố Long Xuyên; tuyến có chiều dài 0,35Km, chiều rộng 11m.

- Phố Đoàn Kết: Điểm đầu: Giao với đường Hùng Vương (Tỉnh lộ 320), điểm cuối: Sát đường sắt Hà Nội - Lào Cai; tuyến có chiều dài 0,12Km, chiều rộng 6m.

- Phố Võ Thị Sáu: Điểm đầu: Giao với đường Sa Đéc, điểm cuối: Giao với đường Hùng Vương; tuyến có chiều dài 0,17Km, chiều rộng 11m.

- Phố Lê Quý Đôn: Điểm đầu: Giao với đường Nguyễn Thái Học, điểm cuối: Giao với đường Hùng Vương sát Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp thị xã Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,24Km, chiều rộng 6m.

- Phố Xuân Thủy: Điểm đầu: Giao với đường Hùng Vương, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Tất Thành tại ngã tư Chi nhánh Điện thị xã Phú Thọ; tuyến có chiều dài 0,33Km, chiều rộng 6m.

Trên địa bàn phường Phong Châu có 02 tuyến phố, gồm:

- Phố Phú Bình: Điểm đầu: Giao với đường Tháng Tám (sát siêu thị Prime), điểm cuối: Giao với đường Sông Hồng; tuyến có chiều dài 0,4km, chiều rộng 19m.

- Phố Nguyễn Quang Bích: Điểm đầu: Tại ngã năm Phú An, Phú Hà, điểm cuối: Giao với đường Nguyễn Tất Thành (Tỉnh lộ 320); tuyến có chiều dài 0,19Km, chiều rộng 9m.

II. THÔNG QUA NGÂN HÀNG TÊN ĐỀ SỬ DỤNG VÀO VIỆC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ CỦA THỊ XÃ PHÚ THỌ (235 tên đường theo phụ lục đính kèm).**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2013./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tư lệnh Quân khu II;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH**Hoàng Dân Mạc**

NGÂN HÀNG TÊN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013
của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

1. Tên danh nhân: Gồm 152 tên

1.1. Thời đại Hùng Vương và Hai Bà Trưng: Gồm 33 tên			
1	Lạc Long Quân	2	Âu Cơ
3	Thạch Khanh	4	An Dương Vương
5	My Châu	6	Ma Khê
7	Quý Minh	8	Phù Đổng
9	Bát Hải	10	Ngọc Hoa
11	Trương Minh	12	Lang Liêu
13	Nguyệt Điện	14	Đình Công Tuấn
15	Quy Ná	16	Thổ Lệnh
17	Viễn Sơn	18	Cao Sơn
19	Trung Nhị	20	Minh Lang
21	Thiều Hoa	22	Bạch Linh
23	Lê Chân	24	Linh Uyên
25	Lê Thị Hoa	26	Át Sơn
27	Xuân Nương	28	Ma Xuân Trường
29	Lữ Gia	30	Trung Trắc
31	Nàng Nội	32	Trần Thiếu Lan
33	Bảo Hoa		
1.2. Thời kỳ sau Hai Bà Trưng đến trước năm 1930: Gồm 47 tên			
34	Lý Nam Đế (Lí Bí)	35	Ngô Quyền
36	Kiều Công Thuận	37	Đình Tiên Hoàng
38	Lý Thường Kiệt	39	Trần Thái Tông
40	Trần Nhân Tông	41	Trần Thánh Tông
42	Trần Nguyên Hãn	43	Trần Nhật Duật
44	Trần Hưng Đạo	45	Nguyễn Bình Khiêm
46	Lý Thái Tổ	47	Lê Lợi
48	Nguyễn Trãi	49	Đình Công Mộc
50	Quang Trung	51	Hàm Nghi
52	Phan Bội Châu	53	Phan Chu Trinh

54	Nguyễn Quang Bích	55	Trần Văn Giáp
56	Vũ Văn Mật	57	Nguyễn Thái Học
58	Nguyễn Khắc Nhu	59	Hoàng Hoa Thám
60	Lê Đại Hành	61	Chu Văn An
62	Nguyễn Phi Ý Lan	63	Hải Thượng Lãn Ông
64	Tôn Thất Thuyết	65	Bùi Thị Xuân
66	Phạm Ngũ Lão	67	Ngô Thì Nhậm
68	Phan Huy Chú	69	Lê Văn Hưu
70	Lương Thế Vinh	71	Trần Khánh Dư
72	Cao Bá Quát	73	Phan Đình Phùng
74	Lê Lai	75	Ngô Văn Sở
76	Nguyễn Tri Phương	77	Trần Quang Khải
78	Hoàng Diệu	79	Nguyễn Đình Phúc
80	Nguyễn Du		
1.3. Thời đại Hồ Chí Minh: Gồm 51 tên			
81	Hoàng Thị Loan	82	Nguyễn Sinh Sắc
83	Nguyễn Tất Thành	84	Trần Phú
85	Hà Huy Tập	86	Ngô Gia Tự
87	Lê Hồng Phong	88	Nguyễn Thị Minh Khai
89	Trương Chinh	90	Phạm Văn Đồng
91	Lê Duẩn	92	Nguyễn Văn Linh
93	Tôn Đức Thắng	94	Võ Chí Công
95	Võ Văn Kiệt	96	Hoàng Quốc Việt
97	Kim Đồng	98	Võ Thị Sáu
99	Lý Tự Trọng	100	Trần Thị Lý
101	Hoàng Văn Thụ	102	Phạm Hùng
103	Nguyễn Chí Thanh	104	Nguyễn Lương Bằng
105	Phạm Ngọc Thạch	106	Tôn Thất Tùng
107	Lương Định Của	108	Tạ Quang Bửu
109	Đặng Thai Mai	110	Tô Vĩnh Diện
111	Nguyễn Viết Xuân	112	Hoàng Văn Thái
113	Phan Đình Giót	114	Nguyễn Thị Định

115	Xuân Thủy	116	La Văn Cầu
117	Lê Trọng Tấn	118	Vương Thừa Vũ
119	Hồ Tùng Mậu	120	Hồ Đắc Di
121	Lê Đức Thọ	122	Cù Chính Lan
123	Nguyễn Phong Sắc	124	Lê Thanh Nghị
125	Nguyễn Văn Cừ	126	Tô Hiệu
127	Nguyễn Văn Trỗi	128	Trần Đại Nghĩa
129	Phạm Hồng Thái	130	Nguyễn Ngọc Nại
131	Võ Nguyên Giáp		
1.4. Tên các nhà cách mạng tiền bối của thị xã Phú Thọ và tỉnh Phú Thọ: Gồm 06 tên			
132	Nguyễn Văn Vân	133	Lương Khánh Thiện
134	Đào Duy Kỳ	135	Lê Đồng
136	Vương Văn Huống	137	Trần Tử Bình
1.5. Danh nhân văn hoá: Gồm 15 tên			
138	Vũ Duệ	139	Hàn Thuyên
140	Đặng Minh Khiêm	141	Nguyễn Khuyến
142	Lê Quý Đôn	143	Hồ Xuân Hương
144	Tản Đà	145	Văn Cao
146	Đỗ Nhuận	147	Đặng Văn Đăng
148	Đoàn Thị Điểm	149	Nguyễn Hồng
150	Bà Huyện Thanh Quan	151	Nguyễn Đình Chiểu
152	Phạm Tiến Duật		

2. Tên địa danh và danh từ chung: Gồm 83 tên

153	Hùng Vương	154	Hai Bà Trưng
155	Sông Hồng	156	Sông Lô
157	Văn Lang	158	Lạc Việt
159	Âu Lạc	160	Lạc Hồng
161	Phú Liêm	162	Trù Mật
163	Đông Sơn	164	Tân Phú
165	Gò Mun	166	Long Châu Sa
167	Phú Lợi	168	Đồng Đậu

169	Xóm Sở	170	An Ninh Thượng
171	Thiên Cỗ	172	Cao Du
173	Thắng Sơn	174	Đền Đỡm
175	Nhật Tân	176	Khánh Long
177	Tân An	178	Tân Hưng
179	Tân Bình	180	Tân Minh
181	Giếng Thánh	182	Ao Viên
183	Tháp Nước	184	Nhà Dàn
185	Phú Bình	186	Đoàn Kết
187	Bồng Lai	188	Phú Thịnh
189	Giếng Chanh	190	Làng Mè
191	Nghĩa Lĩnh	192	Ngọc Tháp
193	Tân Trung	194	Hòa Bình
195	Phú Hà	196	Long Xuyên
197	Ngũ Phúc	198	Phú An
199	Hưng Đạo	200	Hùng Thao
201	Thanh Liêm	202	Thiện Mỹ
203	Phong Đăng	204	Phú Cả
205	Phúc Thiện	206	Trại Đa
207	Lũng Thượng	208	Gò Xui
209	Xuân Dục	210	Hoàng Nàm
211	Vân Thê	212	Xuân Vân
213	Long Ân	214	Ngọc Lâu
215	Phú Cường	216	Quân Giành
217	Đồng Giò	218	An Xuân
219	Đậu Phú	220	Việt Cường
221	Cao Dao	222	Quân Giới
223	Thống Nhất	224	Trại Khế
225	An Ninh Hạ	226	Xuân Thành
227	Hồng Vân	228	Thanh Minh
229	Tháng Tám	230	Gò Mương
231	Bạch Đằng	232	Thôn Đình

233	Sa Đéc	234	Cao Bang
235	Tân Thành		